

Số: 03/2019/QĐST-DS

Phước Long, ngày 04 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Diện tích đất 327m² tọa lạc tại khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước đã được giải quyết bằng quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Phước Long và Quyết định 2862/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước, theo đó thể hiện diện tích đất trên là đất công, hiện tạm giao cho UBND phường Thác Mơ, thị xã Phước Long quản lý; ông Nguyễn Minh T và bà Đỗ Thị Thanh T không có quản lý, sử dụng diện tích đất này. Do vậy, ông Trần Minh K không có quyền khởi kiện.

Đối với yêu cầu hủy quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Phước Long và Quyết định 2862/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước, xét thấy đối tượng khởi kiện này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Do vậy, ông Trần Minh K phải khởi kiện thành một vụ án hành chính độc lập tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Phước Long và Quyết định 2862/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước*” giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Minh K, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1976;

Bà Đỗ Thị Thanh T, sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: Khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long;

- Ông Lê Đình T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về chi phí tố tụng: Ông K phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Được khấu trừ vào số tiền chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) mà ông K đã nộp theo biên nhận ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho ông Trần Minh K số tiền tạm ứng án phí 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) mà ông K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0006079 ngày 29/8/2018.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: 4

THẨM PHÁN

VKSND thị xã Phước Long;

- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nghĩa